

Số: 29 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023

### KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Công ty Cổ phần công nghiệp và Xuất Nhập khẩu lâm nghiệp Hà Giang**

Thực hiện Quyết định số 69/QĐ-TTr ngày 16/02/2023 của Chánh Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết là LĐTĐBXH) về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN) tại Công ty Cổ phần công nghiệp và Xuất Nhập khẩu lâm nghiệp Hà Giang; ngày 07/3/2023, Đoàn thanh tra Bộ LĐTĐBXH hội tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần công nghiệp và Xuất Nhập khẩu lâm nghiệp Hà Giang (sau đây gọi tắt là Công ty).

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 20/3/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

#### 1. Khái quát chung

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty Cổ phần công nghiệp và Xuất Nhập khẩu lâm nghiệp Hà Giang.
- Mã đơn vị: TF0029F.
- Địa điểm đóng trụ sở chính: Lô 5, Khu công nghiệp Bình Vàng, xã Đạo Đức, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5100309908 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Hà Giang cấp lần đầu ngày 23/9/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 23/6/2020.
- Chi nhánh, văn phòng đại diện: không.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh: sản xuất và xuất khẩu đồ gỗ.
- Số tài khoản 118002858761 mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank) - Chi nhánh Quang Minh, thành phố Hà Nội.
- Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2022: doanh thu là 137.437.632.939 đồng; lợi nhuận sau thuế (7.157.288.251) đồng; thu nhập bình quân của người lao động 4.950.000 đồng/tháng.





## 2. Kết quả kiểm tra, xác minh

### 2.1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

#### 2.1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số lao động công ty sử dụng tại thời điểm thanh tra: 169 người.  
- Đã ký hợp đồng 169/169 lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng, trong đó:

+ Hợp đồng thử việc: 02 người;

+ Hợp đồng học nghề để làm việc cho Công ty: 14 người;

+ Hợp đồng lao động (HĐLĐ) dưới 01 tháng: không;

+ HĐLĐ từ 01 tháng đến dưới 03 tháng: không;

+ HĐLĐ xác định thời hạn 12 tháng: 73 người;

+ HĐLĐ không xác định thời hạn: 80 người.

- Số lao động thuộc diện phải ký HĐLĐ nhưng chưa ký: không.

- Số lao động bị mất việc làm từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: không; việc trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động bị mất việc làm: không.

- Số lao động thôi việc từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 168 lao động; đã trả trợ cấp thôi việc cho 04/04 người lao động thôi việc đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc (thời gian thử việc và thời gian nghỉ thai sản).

- Kiểm tra 04 bản hợp đồng lao động đã ký kết với người lao động, nội dung hợp đồng lao động ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên (Hợp đồng lao động của lao động Trần Thị Vượng, sinh ngày 13/05/1978; Hợp đồng lao động của lao động Lý Thị Luyện, sinh ngày 03/02/1997; Hợp đồng lao động của lao động Lý Thị Huyền, sinh ngày 01/8/1994; Hợp đồng lao động của lao động Phùng Thị Tâm, sinh ngày 02/10/1978): mục công việc phải làm ghi “theo sự phân công của Lãnh đạo”; mục các khoản hỗ trợ bổ sung nếu có, tiền thưởng, chế độ nâng lương ghi “theo quy định của Công ty”.

#### 2.1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN (tại thời điểm thanh tra)

- Việc đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho người lao động:

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 147 người; số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHTNLĐ-BNN: 01 lao động (đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN tại đơn vị sử dụng lao động khác);

+ Số lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 147 người (đã bao gồm 03 lao động chấm dứt hợp đồng lao động ngày 01/3/2023);



+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN nhưng chưa tham gia: không; số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHTNLD-BNN nhưng chưa tham gia: 01 người lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT tại Công ty Cổ phần đầu tư và Thương mại xuất nhập khẩu Hà Nội (lao động Ngô Thị Mơ).

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 24 người (04 người ký hợp đồng xác định thời hạn từ 12 tháng, ngày 24/02/2023; 16 lao động ký hợp đồng thử việc, học nghề; 04 lao động đang nghỉ chế độ thai sản).

- Đã thực hiện các chế độ đối với 01 lao động (đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD - BNN tại đơn vị khác) không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH bắt buộc.

- Đã niêm yết công khai định kỳ 06 tháng 01 lần thông tin đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và thông báo cho người lao động tra cứu, theo dõi trên phần mềm Bảo hiểm xã hội số - VssID.

## **2.2. Tiền lương và trả công lao động**

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng là 3.250.000 đồng/người/tháng (bằng mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP).

- Các loại phụ cấp đang áp dụng: trách nhiệm, an toàn viên, phòng cháy chữa cháy.

- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: không.

- Các khoản hỗ trợ: nhà ở, ăn trưa, xăng xe.

- Các hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: theo thời gian.

- Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho 01 người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN theo quy định của pháp luật.

- Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động thực hiện áp dụng tại Công ty.

- Đã xây dựng quy chế thưởng đối với người lao động và công bố công khai tại nơi làm việc sau khi tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở đối với nơi có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở.

## **2.3. Việc thu nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTLĐ-BNN**

- Đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN từ lương của người lao động theo tỷ lệ quy định, mức tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN trên mức lương ghi trong hợp đồng lao động và các khoản phụ cấp trách nhiệm, an toàn viên, phòng cháy chữa cháy theo từng vị trí việc làm.



- Tình hình nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN:

+ Số tiền phải đóng: 2.293.595.274 đồng;

+ Số tiền đã đóng: 2.293.595.274 đồng;

+ Số tiền chậm đóng: không.

- Số tiền bị phạt do chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BN: không.

#### **2.4. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động (tính từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra)**

- Số lao động đã được Công ty lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho 62 lượt người với tổng số tiền: 187.081.753 đồng, trong đó:

+ Chế độ ốm đau: 49 lượt người với tổng số tiền 27.518.128 đồng;

+ Chế độ thai sản: 09 lượt người với tổng số tiền: 119.473.125 đồng.

+ Chế độ dưỡng sức: 02 lượt người với tổng số tiền 6.258.000 đồng.

+ Chế độ TNLĐ - BNN: 02 lượt người với tổng số tiền 33.832.500 đồng.

+ Chế độ hưu trí: không.

+ Chế độ tử tuất: không.

- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng công ty chưa chi trả: không.

- Số lao động đã được Công ty lập hồ sơ đề nghị nhưng chưa được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: không.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng công ty chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: không.

#### **2.5. Việc xác nhận thời gian đóng BHXH và trả sổ BHXH cho người lao động**

- Công ty đã làm thủ tục đề nghị cơ quan BHXH xác nhận thời gian tham gia BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc: 168 người.

- Số lao động chưa được Công ty xác nhận thời gian tham gia BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc: không.

- Số sổ BHXH (tờ rời xác nhận quá trình đóng BHXH) đã trả cho người lao động: 54 người.

- Số sổ BHXH Công ty đã xác nhận thời gian tham gia BHXH nhưng chưa trả cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động: 114 tờ rời (người lao động không đến lấy).

### **3. Kết luận**

#### **3.1. Những quy định của pháp luật đã được Công ty thực hiện**



3.1.1. Đã ký hợp đồng lao động với 153/153 lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng lao động.

3.1.2. Đã trả trợ cấp thôi việc cho 04/04 người lao động thôi việc đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc (trả thời gian thử việc và thời gian nghỉ thai sản).

3.1.3. Đã đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho 147/147 người thuộc đối tượng tham gia.

3.1.4. Đã niêm yết công khai định kỳ 06 tháng 01 lần thông tin đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và thông báo cho người lao động tra cứu, theo dõi trên phần mềm Bảo hiểm xã hội số - VssID.

3.1.5. Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng là 3.250.000 đồng/người/tháng (bằng mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP).

3.1.6. Đã hỗ trợ cho người lao động nhà ở, ăn trưa, xăng xe.

3.1.7. Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho 01 người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

3.1.8. Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động thực hiện áp dụng tại Công ty.

3.1.9. Đã xây dựng quy chế thưởng đối với người lao động và công bố công khai tại nơi làm việc sau khi tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở đối với nơi có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở.

3.1.10. Đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ lương của người lao động theo tỷ lệ quy định, mức tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trên mức tiền lương ghi trong hợp đồng lao động và các khoản phụ cấp trách nhiệm, an toàn viên, phòng cháy chữa cháy theo từng vị trí việc làm.

3.1.12. Đã đóng đủ số tiền phải đóng cho cơ quan BHXH huyện Vị Xuyên.

3.1.13. Đã lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho 62 lượt người với tổng số tiền: 187.081.753 đồng.

3.1.14. Đã làm thủ tục đề nghị cơ quan BHXH xác nhận thời gian tham gia BHXH và trả tờ rời cho 168 người lao động chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc.

### ***3.2. Những quy định của pháp luật chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ***

3.2.1. Hợp đồng lao động đã giao kết với người lao động Trần Thị Vượng, Lý Thị Luyện, Lý Thị Huyền, Phùng Thị Tâm chưa ghi cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên: mục công việc phải làm ghi “theo sự phân công của Lãnh đạo”; mục các khoản hỗ trợ bổ sung nếu có, tiền thưởng, chế độ nâng lương ghi “theo



quy định của Công ty” là chưa đúng theo quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH.


3.2.2. Chưa tham gia BHTNLĐ-BNN cho 01 người (lao động Ngô Thị Mơ đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại Công ty Cổ phần đầu tư và Thương mại xuất nhập khẩu Hà Nội) là chưa đúng quy định tại Điều 43 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

**4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng:** không.

**5. Kiến nghị các biện pháp xử lý**

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Giám đốc Công ty khắc phục sai phạm nêu tại khoản 3.2 Phần 3 Kết luận thanh tra này như sau:

- Khắc phục ngay sai phạm tại điểm 3.2.2 khoản 3.2 Phần 3 Kết luận thanh tra này.

- Khắc phục sai phạm tại điểm 3.2.1 khi có phát sinh và rà soát ký phụ lục hợp đồng với người lao động đã được ký hợp đồng lao động đảm bảo thỏa thuận cụ thể quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật lao động; báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm, thiếu sót về Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./. 

Nơi nhận: 

- Công ty (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (để p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Lê Hữu Long**

